DANH SÁCH BỆNH NHÂN PHẪU THUẬT NỘI SOI TỪ 13/4//09 ĐẾN 18/4/09

NGÀY PT	SHC	PM	STT	HỌ VÀ TÊN	TUỔI	PARA	ĐỊNH BỆNH	DỰ ĐỊNH CÁCH MỔ	BÁC SĨ PT
T2		4	1	BN TNTC				NS CĐ ĐT	V.NGỮ + HƯỜNG.TT + HUY.TT
13/4/09	2145	7	2	TRẦN TRÚC PHƯƠNG	37	2022	UBT (T) 5cm	NS Cắt PP có u , KTSD	Q.KHOA + X.TRANG 1
	2205	7	3	PHẠM T THU VÂN	42	4024	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC chừa 2PP	T.THỦY + Q.KHOA + X.TRANG 1
	2062	7	4	VŨ THỊ TƯƠI	20	ĐT	UBT (T) 8cm/ VMC UBT	NS Bóc u , KTSD	Q.KHOA + X.TRANG 1
	2154	7	5	NGÔ THỊ NGỌC MAI	32	0000	UBT (P) 7cm	NS Bóc u , KTSD	ĐIỆP 1 + B.ANH
	2153	7	6	NGUYỄN T MỸ XUÂN	21	0000	UBT (P) 8cm	NS Bóc u , KTSD	ĐIỆP 1 + B.ANH
	2224	8	7	NGUYỄN THỊ THĂNG	52	6016	CIN3	NS Cắt HTTC + 2PP	Q.THANH + XUÂN.TT + MỸ.NT
	2082	8	8	NGUYỄN T TÚ TRINH	28	1011	LNMTC 2 bên 5cm	NS Bóc u , KTSD	Q.THANH + MỸ.NT
	2071	8	9	ĐẶNG T HỒNG NHI	32	1001	VS II	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	P.CHI + H.THƯ
	2163	8	10	HUỲNH T MAI TRANG	21	ĐT	UBT (T) 6cm	NS Bóc u , KTSD	P.CHI + H.THƯ
	2110	9	11	NGUYỄN THỊ Á	56	8028	UBT (P) 6cm	NS Cắt HTTC + 2PP	PHAN NGA + HỒ PHƯỢNG + KHEN.TT
	2089	9	12	ĐỖ THỊ THU	33	0000	VS I + LNMTCBT (P) 5cm	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	PHAN NGA + HỒ PHƯỢNG + KHEN.TT
	2070	9	13	PHẠM T PHƯƠNG LAN	40	0000	VS I	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	ĐÔNG + DUYÊN .TT
	2162	9	14	TRỊNH T THÚY HỒNG	22	ĐT	UBT (T) 7cm	NS Bóc u , KTSD	ĐÔNG + DUYÊN.TT
T3		4	1	BN TNTC				NS CĐ ĐT	ĐIỆP 2 + H.HẢI.TT + N.HẢI.TT
14/4/09	2158	7	2	NGUYỄN T THANH THỦY	43	2012	NXTC 10 tuần dưới niêm	NS Cắt 1/2TC chừa 2PP	QUYỀN + TÚ NGÂN + THU.NT
	2173	7	3	NGUYỄN T THANH TUYỀN	24	0000	UBT 2 bên 4cm, CĐPB : Viêm dính	NS CĐ, TTTXT	QUYỀN + TÚ NGÂN + THU.NT
	2119	7	4	NGỤY T KIM LINH	22	1001	UBT 2 bên 10cm	NS Bóc u , KTSD	HIỆP + DUY
	2175	7	5	NGUYỄN THỊ HẠNH	24	ĐT	UBT (P) 6cm	NS Bóc u , KTSD	HIỆP + DUY
	2217	8	6	TRẦN ÁNH TUYẾT	55	3013	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	V.THÀNH + XUÂN.TT+ BÙI PHƯỢNG
	2210	8	7	NGUYỄN THI LỆ HẰNG	26	0000	UBT (P) 10cm/ Thai 17 tuần	NS Bóc u , KTSD	V.THÀNH + BÙI PHƯỢNG
	2203	8	8	TRƯƠNG T BÍCH HUYỀN	31	1011	UBT (P) 8cm	NS Bóc u , KTSD	V.THÀNH + BÙI PHƯỢNG
	2187	8	9	NGUYỄN THỊ LUỐI	45	3003	UBT (P) 7cm	NS Cắt PP có u , KTSD	K.HOÀNG + HIẾU.TT

	2135	8	10	TRẦN T KIM TUYẾN	25	0010	VS II, Tắc ODT 2 bên	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	K.HOÀNG + HIẾU.TT
	2213	9	11	TRẦN KIM DUNG	40	2012	TC xơ hóa 8 tuần + U BT (T) 6 cm	NS Cắt HTTC + PP có u	N.HẢI + KIM CHI + HÙNG.TT
	2106	9	12	LÊ THỊ HUYỀN	27	0000	LNMTCBT 7cm/ VMC Tắc ruột, Mong con	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	N.HẢI + KIM CHI + HÙNG.TT
	2134	9	13	TRƯƠNG T KIM LIÊN	31	0010	VS II, Tắc ODT 2 bên	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	TUYẾT NGA + HỒ HOA
	2206	9	14	LÊ THỊ LIÊN	29	0000	UBT (P) 7cm	NS Bóc u , KTSD	TUYẾT NGA + HỒ HOA
T4		4	1	BN TNTC				NS CĐ ĐT	THẮM + CAM.TT + CHƯƠNG.TT
15/4/09	2172	7	2	NGUYỄN THỊ LƯỢM	36	3013	NXTC 8 tuần dưới niêm	NS Cắt 1/2TC chừa 2PP	LƯU + XUÂN.TT + QUYÊN
	1838	7	3	TRẦN THỊ HỮU PHÚC	36	0000	LNMTC 2 bên 8cm	NS CĐ, TTTXT	LƯU + QUYÊN
	2176	7	4	TRẦN THỊ LAN	27	0000	VS I/ VMC Dạ dày	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	LƯU + QUYÊN
	2177	7	5	BÌ TUYẾT VÂN	34	1001	VS II, Tắc ứ dịch TV (P)	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	THƯƠNG.BM + CƯỜNG.TT
	2223	7	6	NGÔ THỊ MỸ HIỀN	19	ĐT	UBT (T) 6cm	NS Bóc u , KTSD	THƯƠNG.BM + CƯỜNG.TT
	2220	8	7	ĐẶNG THỊ VƯƠNG	38	3013	UBT (P) 8cm	NS Bóc u , KTSD	Q.HIẾU + M.HẠNH 2
	2242	8	8	THIỀU THỊ LÝ	27	1001	UBT (T) 7cm	NS Bóc u , KTSD	Q.HIẾU + M.HẠNH 2
	2218	8	9	NGUYỄN T XUÂN ĐÀO	46	4024	UBT (T) 6cm	NS Cắt HTTC + 2PP	CHƯƠNG + NHẬT + ĐẠO.TT
	2149	8	10	NGUYỄN THỊ NHO	36	0000	UBT (T) 8cm/VMC	NS Bóc u , KTSD	CHƯƠNG + NHẬT + ĐẠO.TT
	2243	9	11	NGUYỄN T KIM LIÊN	48	1031	UBT (P) 8cm	NS Cắt HTTC + 2PP	M.LOAN + D.PHƯỢNG + ĐỨC.TT
	2261	9	12	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	38	1001	UBT (P) 8cm	NS Bóc u , KTSD	M.LOAN + D.PHƯỢNG
	2246	9	13	HOÀNG THI THÚY	32	4004	UBT (T) 10cm	NS Bóc u , KTSD, Đoạn sản	TR.THẢO + DUYÊN .TT
	2178	9	14	NGUYỄN THỊ NHUNG	22	0000	VS I, Tắc ODT 2 bên	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	TR.THẢO + DUYÊN.TT
T5		4	1	BN TNTC				NS CĐ ĐT	N.TRANG + ÁNH.TT + BA.TT
16/4/09	2267	7	2	NGUYỄN THỊ BÓNG	46	0000	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC , 2PP TTTXT	X.CẨM + LỆ CHI + BÌNH.TT
	2180	7	3	ĐẶNG T MỸ HÀ	27	0000	VS I + LNMTCBT 2 bên 5cm	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	X.CẨM + LỆ CHI + BÌNH.TT
	2293	7	4	LÊ THỊ THY ĐAN	27	ĐT	UBT (T) 7cm	NS Bóc u , KTSD	X.CẨM + LỆ CHI
	2237	7	5	NGUYỄN T KIM LIÊN	43	ĐT	UBT 7cm	NS Bóc u , KTSD	N.ANH +THƯ 1
	2140	7	6	PHAN THỊ TRANG	35	1001	UBT 2 bên 8cm	NS Bóc u , KTSD	N.ANH +THƯ 1
	2270	8	7	NGUYỄN T THU LIỄU	48	2002	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	BÁ + M.TUYẾT + TPNGA

	2269	8	8	PHẠM T HỒNG NGA	37	2022	NXTC 5cm	NS Bóc NX , KTSD	BÁ + M.TUYẾT + TPNGA
	2183	8	9	CAO THỊ HIỀN	37	2002	UBT > 10cm	NS CĐ, TTTXT	NPMAI + TÚ NGÂN
	2179	8	10	DƯƠNG ÁNH ĐĂNG	20	0000	VS I, Tắc ODT (T)	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	NPMAI + TÚ NGÂN
	1641	9	11	VŨ THỊ TUYẾT NGA	52	3003	SSD II	NS Treo - Sửa thành T & S ÂĐ	NHI + XUÂN.TT + THỤC TRANG
	2232	9	12	NGUYỄN T MINH TUYỀN	41	0000	VS I + LNMTCBT (T)	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	NHI + THỤC TRANG
	2268	9	13	DƯƠNG XIẾU NGÓ	39	1001	UBT (T) 10cm	NS Bóc u , KTSD	NHI + THỤC TRANG
	2247	9	14	NGUYỄN THỊ DIỄM	37	1001	UBT (P) 7cm	NS Bóc u , KTSD	NGỌC + DUYÊN.TT
	2272	9	15	NGUYỄN THỊ THƯ	34	2002	UBT (T) 6cm	NS Bóc u , KTSD	NGỌC + DUYÊN.TT
T6		4	1	BN TNTC				NS CĐ ĐT	V.NGỮ + H.DUYÊN.TT + HÀ.TT
17/4/09	2288	7	2	VÕ THỊ LUYẾN	51	4004	TS NMTC	NS BTC, TTTXT	N.LAN + X.TRANG 2
	2270	7	3	PHẠM THỊ YÊN	50	5015	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	T.THỦY + N.LAN + X.TRANG 2
	2254	7	4	PHẠM THỊ HẢI	27	0010	LNMTC (T) 8cm	NS Bóc u , KTSD	CHUỒN + HÀ 3
	2337	7	5	TRẦN T THU THẢO	22	ĐT	UBT (T) 6cm	NS Bóc u , KTSD	CHUỒN + HÀ 3
	2233	8	6	CAO THỊ NHƯ	36	0020	UBT (T) + VS II	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	NHÀN + THƯƠNG.BM
	1363	8	7	DƯƠNG THỊ NGUYỆT	42	3003	UBT (P) 6cm	NS Cắt PP có U, Đoạn sản PP còn lại	D.MINH + P.HẢI
	2265	8	8	VŨ THỊ LÝ	38	1021	UBT 3 cm + VS II	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	D.MINH + P.HẢI
	2262	8	9	NGUYỄN T THANH TUYỀN	37	0000	UBT 2 bên 4cm/ Mong con	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	BÍCH + Đ.TRANG
	2330	8	10	QUẢN T NGỌC LOAN	41	ĐT	UBT (T) 9cm	NS Bóc u , KTSD	BÍCH + Đ.TRANG
	2274	9	11	LÊ NGỌC PHÍNH	47	2022	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	THỐNG + XUÂN.TT + X.TRANG 1
	2376	9	12	HÀ NGỌC DUNG	44	2002	Polype lòng TC	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	THỐNG + X.TRANG 1
	2281	9	13	NÔNG THỊ NIM	38	2002	UBT (P) 5cm	NS Bóc u , KTSD	THỐNG + X.TRANG 1
	2303	9	14	NGUYỄN T ANH ĐÀO	39	1011	UBT 7cm	NS Bóc u , KTSD	HÀ 2 + KHOA.TT
	2264	9	15	PHẠM T BÍCH THẢO	33	1021	UBT 10cm	NS Bóc u , KTSD	HÀ 2 + KHOA.TT
T7 18/4/0909				BN TNTC				NS CĐ ĐT	THẮM + THƯ 2 + X.TRANG 1

Ngày 9 tháng 4 năm 2009

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC